

Số: /TB-KKT

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh phê duyệt quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực hoạt động xây dựng, quản lý chất lượng công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của UBND tỉnh phê duyệt quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của UBND tỉnh phê duyệt quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính lĩnh vực thương mại - thương mại quốc tế và lao động - việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh phê duyệt quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị;

Ban Quản lý Khu kinh tế thông báo và khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị:

1. Tổng số thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết: 55 TTHC

- Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam: 26 TTHC;
- Lĩnh vực khu công nghiệp, khu kinh tế: 04 TTHC;
- Lĩnh vực thương mại - thương mại quốc tế: 06 TTHC;
- Lĩnh vực lao động - việc làm: 02 TTHC;
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: 08 TTHC;
- Lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng: 03 TTHC;
- Lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn: 06 TTHC.

(Có Phụ lục Danh mục kèm theo)

2. Thực hiện dịch vụ công trực tuyến

Các tài liệu hướng dẫn đăng ký tài khoản, các bước nộp hồ sơ trực tuyến, hướng dẫn tra cứu và thành phần hồ sơ, thủ tục hành chính đã được đăng tải trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/>.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, khó khăn kính đề nghị các tổ chức, cá nhân liên hệ bộ phận hỗ trợ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*địa chỉ cơ sở 1: số 09 Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; số điện thoại: 02323 812 812; địa chỉ cơ sở 2: số 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; số điện thoại: 02333 636 999*) để được hướng dẫn.

3. Các phòng, đơn vị thuộc Ban

Tăng cường thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp để các cá nhân, tổ chức biết và thực hiện TTHC.

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị thông báo để Quý cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Các doanh nghiệp trong KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng, đơn vị thuộc Ban;
- Trang TTĐT Ban;
- Lưu: VT, VP.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hoàng Đăng Anh

Phụ lục
DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Thông báo số /TB-KKT ngày / /2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình điện tử	Mức độ DVCTT	Ghi chú
I	LĨNH VỰC ĐẦU TƯ (Phòng Kế hoạch đầu tư)				
1	Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf	1.009742	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
2	Chấp thuận chủ trương đầu tư của BQL Khu kinh tế quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	1.009748	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
3	Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	1.009755	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
4	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	1.009756	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
5	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	1.009757	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
6	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của BQL Khu kinh tế	1.009759	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
7	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc BQL Khu kinh tế	1.009760	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
8	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc BQL Khu kinh tế	1.009762	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình điện tử	Mức độ DVCTT	Ghi chú
9	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc BQL Khu kinh tế	1.009763	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc BQL Khu kinh tế	1.009764	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc BQL Khu kinh tế	1.009765	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
12	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào DN đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc BQL Khu kinh tế	1.009766	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
13	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc BQL Khu kinh tế	1.009767	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
14	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	1.009768	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
15	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp GCN đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	1.009769	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình điện tử	Mức độ DVCTT	Ghi chú
16	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc BQL Khu kinh tế	1.009770	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
17	Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc BQL Khu kinh tế	1.009771	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
18	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	1.009772	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
19	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1.009774	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
20	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1.009773	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
21	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	1.009775	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
22	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	1.009776	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
23	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	1.009777	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
24	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	2.002725	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
25	Thủ tục điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt	2.002726	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
26	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	2.002727	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
II	LĨNH VỰC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ (Phòng Kế hoạch đầu tư)				

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình điện tử	Mức độ DVCTT	Ghi chú
27	Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái	2.002728	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
28	Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái	2.002729	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
29	Thủ tục chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái	2.002731	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
30	Thủ tục chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái	2.002732	QĐ số 1481/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	Toàn trình	
III	LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI - THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ (Phòng Doanh nghiệp và Môi trường)				
31	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tại chợ trong khu kinh tế cửa khẩu	1.006580	QĐ số 1918/QĐ-UBND ngày 07/10/2025	Toàn trình	
32	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện cho thương nhân nước ngoài có trụ sở tại khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu	2.000063	QĐ số 1918/QĐ-UBND ngày 07/10/2025	Toàn trình	
33	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện cho thương nhân nước ngoài có trụ sở tại khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu	2.000450	QĐ số 1918/QĐ-UBND ngày 07/10/2025	Toàn trình	
34	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện cho thương nhân nước ngoài có trụ sở tại khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu	2.000347	QĐ số 1918/QĐ-UBND ngày 07/10/2025	Toàn trình	
35	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện cho thương nhân nước ngoài có trụ sở tại khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu	2.000327	QĐ số 1918/QĐ-UBND ngày 07/10/2025	Toàn trình	
36	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện cho thương nhân nước ngoài có trụ sở tại khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu	2.000314	QĐ số 1918/QĐ-UBND ngày 07/10/2025	Toàn trình	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình điện tử	Mức độ DVCTT	Ghi chú
IV	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - VIỆC LÀM (Phòng Doanh nghiệp và Môi trường)				
37	Thủ tục Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu	1.005132	QĐ số 1918/QĐ-UBND ngày 07/10/2025	Toàn trình	
38	Thủ tục đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu	2.001955	QĐ số 1918/QĐ-UBND ngày 07/10/2025	Toàn trình	
V	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (Phòng Quy hoạch xây dựng)				
39	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh - Đối với dự án nhóm A; - Đối với dự án nhóm B; - Đối với dự án nhóm C	1.013239	QĐ số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025	Toàn trình	
40	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh - Đối với công trình cấp đặc biệt và cấp I; - Đối với công trình cấp đặc biệt và cấp II và cấp III; - Đối với công trình còn lại	1.013234	QĐ số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025	Toàn trình	
41	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo / Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án)	1.013236	QĐ số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025	Toàn trình	
42	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai	1.013238	QĐ số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025	Toàn trình	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình điện tử	Mức độ DVCTT	Ghi chú
	đoạn cho công trình không theo tuyển/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/ Dự án)				
43	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/ Theo tuyển trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/ Dự án)	1.013230	QĐ số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025	Toàn trình	
44	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/ Theo tuyển trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/ Dự án)	1.013231	QĐ số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025	Toàn trình	
45	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/ Theo tuyển trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/ Dự án)	1.013233	QĐ số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025	Toàn trình	
46	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/ Theo tuyển trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/ Dự án)	1.013235	QĐ số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025	Toàn trình	
VI	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG (Phòng Quy hoạch xây dựng)				
47	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương - Đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I; - Đối với các công trình còn lại	1.009794	QĐ số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025	Toàn trình	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình điện tử	Mức độ DVCTT	Ghi chú
48	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh	1.009788	QĐ số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025	Toàn trình	
49	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	1.009791	QĐ số 891/QĐ-UBND ngày 13/8/2025	Toàn trình	
VII	LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN (Phòng Quy hoạch xây dựng)				
50	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1.014155	QĐ số 2137/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	Một phần	
51	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1.014156	QĐ số 2137/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	Toàn trình	
52	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1.014157	QĐ số 2137/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	Một phần	
53	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập (đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn)	1.014158	QĐ số 2137/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	Toàn trình	
54	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập (đối với quy hoạch tổng mặt bằng)	1.014158	QĐ số 2137/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	Toàn trình	
55	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	1.014159	QĐ số 2137/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	Toàn trình	